

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 81/2025/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 4 năm 2025 về việc “Ly hôn, yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn”;

Xét thấy nguyên đơn bà Nguyễn Thị T có đơn xin rút đơn xin ly hôn đề ngày 19/3/2026, bị đơn không có yêu cầu phản tố. Việc rút đơn này là tự nguyện, không trái quy định pháp luật nên được chấp nhận.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ việc giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 81/2025/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 4 năm 2025 về việc “Ly hôn, yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn”, giữa:

**Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T**, sinh năm 1970; Nơi cư trú: ấp H, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Phạm Quốc V, sinh năm 1988; Nơi cư trú: ấp An Hóa, xã Đồng Khởi, tỉnh Vĩnh Long.

**Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1964; Nơi cư trú: : ấp H, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: đương sự có quyền khởi kiện lại để yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án khi có tranh chấp.

**Về tiền tạm ứng án phí:** Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí là 5.300.000 đồng theo biên lai thu số 0009367 ngày 02/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc nay là Phòng Thi hành án Khu vực 6 – Vĩnh Long.

Về chi phí tố tụng: Chi phí tố tụng là 10.908.000 đồng bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ chịu và đã thanh toán xong.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 6 – Vĩnh Long;
- Lưu (HS, VP).

**THẨM PHÁN**  
(Đã ký)

**Nguyễn Thị Hồng Diễm**